

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số 2638 ngày 08/10/2022
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
	Sao.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

SỐ: 16/VTM/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN VTM GROUP

Địa chỉ: Đường liên tỉnh Hà Nội – Hưng Yên, Thôn Chấn Đông, Xã Hoàn Long, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 098.982.7086.

Mã số doanh nghiệp: 0901145681.

Công ty được cấp giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm phù hợp theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018 số 6202440036 ngày 16/03/2026 (có file chứng nhận đính kèm).

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: MUSE BÁNH SANDWICH LÁT

2. Thành phần: Bột mỳ, nước, bơ thực vật, đường, đường siro fructose 55%, trứng gà, bột kem thực vật, chất tạo ngọt tổng hợp (420(ii)), đường trehalose, bơ động vật, men, muối, tinh bột, chất nhũ hóa (481(i), 471), chất chống oxy hóa (300), chất xử lý bột (1100(i), 1101(i)), chất làm dày (422), hương liệu giống tự nhiên (hương sữa), chất bảo quản (282, 200, 234).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 35 ngày kể từ ngày sản xuất, ngày sản xuất (NSX) và hạn sử dụng (HSD) được in trên bao bì khi đóng gói.

4. Quy cách bao gói và chất liệu bao bì:

- **Chất liệu bao bì:** Sản phẩm được đóng trong bao bì PA/_CPP, PET/VMCPP, PET, BOCP/CCP... đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- **Quy cách bao gói:** Khối lượng tịnh mỗi túi: 25g, 30g, 35g, 40g, 45g, 50g, 55g, 60g, 65g, 70g, 75g, 80g, 90g, 95g, 100g, 200g, 210g, 250g, 280g, 350g, 500g và được in trên bao bì khi đóng gói (sai số định lượng phù hợp quy định thông tư 21/2014/TT-BKHCN của Bộ Khoa Học và Công Nghệ). Quy cách bao gói có thể thay đổi phụ thuộc vào nhu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

- Sản xuất tại: CÔNG TY CỔ PHẦN KIM MINH HOÀ FOOD

- Địa chỉ: Lô CNQH-1, cụm công nghiệp Hưng Nhân, xã Long Hưng, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (có dự thảo mẫu nhãn sản phẩm đính kèm).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 của Quốc Hội.
- Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Thông tư số 30/2026/TT-BYT của Bộ Y tế: Thông tư hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất số: 16/2026/TCSP.
- Và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến việc đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hưng Yên, ngày 06 tháng 10 năm 2026

ĐẠI DIỆN CÔNG TY



GIÁM ĐỐC
Phạm Thế Hùng

BẢNG TIÊU CHUẨN CƠ SỞ CỦA NHÀ SẢN XUẤT
MUSE BÁNH SANDWICH LÁT
Số: 16/2026/TCSP

1. Chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: Bề mặt khô ráo.
- Màu: màu trắng ngà đến vàng nâu.
- Mùi, vị: đặc trưng của sản phẩm.

2. Chỉ tiêu dinh dưỡng:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Năng lượng (Energy)	Kcal/100 g	327
2	Chất đạm (Protein)	g/100 g	9,08
3	Chất béo (Total Fat)	g/100 g	8,17
4	Carbohydrat (Carbohydrate)	g/100 g	52,81
5	Đường tổng số (Total sugars)	g/100 g	16,60
6	Natri (Sodium)	mg/100 g	259

Giá trị dinh dưỡng không thấp hơn 70% mức công bố.

3. Chỉ tiêu kim loại nặng: Theo QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

4. Chỉ tiêu vi sinh vật:

STT	Loại vi sinh vật	GIỚI HẠN VI SINH VẬT (trong 1g hay 1ml thực phẩm)
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	10^4
2	Tổng số bào tử nấm men nấm mốc	10^2
3	<i>Salmonella</i> (Tính trên 25 g thực phẩm)	Không có
4	<i>Enterobacteriaceae</i>	10^2

5. Hàm lượng độc tố vi nấm: Theo QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

6. Phụ gia thực phẩm: Theo Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

7. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:

- Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng chiếu trực tiếp và nhiệt độ cao.
- Hướng dẫn sử dụng: Dùng ngay sau khi mở gói.

8. Thông tin cảnh báo: Không dùng sản phẩm khi phát hiện gói bị hỏng hoặc sản phẩm có mùi lạ.

9. Thông tin dị ứng: Sản phẩm chứa ngũ cốc có gluten, trứng và thành phần có nguồn gốc từ sữa. Dây chuyền sản xuất cũng chế biến các sản phẩm chứa mè.

10. Sản phẩm của: CÔNG TY CỔ PHẦN VTM GROUP.

Địa chỉ: Đường liên tỉnh Hà Nội - Hưng Yên, Thôn Chấn Đông, Xã Hoàn Long, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

11. Sản xuất tại: CÔNG TY CỔ PHẦN KIM MINH HOÀ FOOD.

Địa chỉ: Lô CNQH-1, Cụm công nghiệp Hưng Nhân, Xã Long Hưng, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

12. Xuất xứ: Việt Nam.

Hưng Yên, ngày 06 tháng 10 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Phạm Thế Hùng

568

TY
ÁN

LOU

3 v

NỘI DUNG DỰ THẢO GHI NHÃN CỦA SẢN PHẨM

Tên sản phẩm: MUSE BÁNH SANDWICH LÁT

Thành phần: Bột mỳ, nước, bơ thực vật, đường, đường siro fructose 55%, trứng gà, bột kem thực vật, chất tạo ngọt tổng hợp (420(ii)), đường trehalose, bơ động vật, men, muối, tinh bột, chất nhũ hóa (481(i), 471), chất chống oxy hóa (300), chất xử lý bột (1100(i), 1101(i)), chất làm dày (422), hương liệu giống tự nhiên (hương sữa), chất bảo quản (282, 200, 234).

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng chiếu trực tiếp và nhiệt độ cao.

Hướng dẫn sử dụng: Dùng ngay sau khi mở gói.

Thông tin cảnh báo: Không dùng sản phẩm khi phát hiện gói bị hỏng hoặc sản phẩm có mùi lạ.

Thông tin dị ứng: Sản phẩm có chứa ngũ cốc có gluten, trứng và thành phần có nguồn gốc từ sữa. Dây chuyền sản xuất cũng chế biến các sản phẩm chứa mè.

Chỉ tiêu dinh dưỡng trên 100 g sản phẩm:

- Năng lượng (Energy): 327 kcal
- Chất đạm (Protein): 9,08 g
- Carbohydrat (Carbohydrate): 52,81 g
- Đường tổng số (Total Sugars): 16,60 g
- Chất béo (Total Fat): 8,17 g
- Natri (Sodium): 259 mg

Giá trị dinh dưỡng không thấp hơn 70% mức công bố.

NSX và HSD, KHỐI LƯỢNG TỊNH (KLT): Xem trực tiếp trên bao bì sản phẩm.

Sản phẩm của: CÔNG TY CỔ PHẦN VTM GROUP.

Đường liên tỉnh Hà Nội - Hưng Yên, Thôn Chấn Đông, Xã Hoàn Long, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Sản xuất tại: CÔNG TY CỔ PHẦN KIM MINH HOÀ FOOD.

Lô CNQH-1, Cụm công nghiệp Hưng Nhân, Xã Long Hưng, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Xuất xứ: Việt Nam.

Hưng Yên, ngày 06 tháng 10 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Phạm Thế Hùng

